

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/HS-ST

Ngày 28 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kiên Cường – Nghề nghiệp, nơi công tác: Cán bộ Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố BK.

2. Bà Phan Thị Huyền – Nghề nghiệp, nơi công tác: Giáo viên trường THPT Bắc Kạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/HSST, ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lương Văn H (Tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05 tháng 01 năm 2002; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh B.; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Lương Văn D và bà Hoàng Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/12/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Vy Hiệp Cử** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt).

*** Bị hại: Đinh Thiện T**, sinh năm 1997.

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11C, phường Đức X, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt)

- Ông Lương Văn D, sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt)

- Cháu Hoàng Trọng L, sinh ngày 18/6/2008;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Học sinh trường Cao đẳng công nghiệp Thái Nguyên. (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Trọng L: Ông **Hoàng Văn C** và bà **Hoàng Thị H** (là bố mẹ đẻ của cháu L) (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh B.

- **Cháu Phan Minh Q**, sinh ngày 13/10/2008;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Học sinh trường Cao đẳng công nghiệp Thái Nguyên. (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Phan Minh Q: Ông **Phan Văn Tuấn** và bà **Vy Thị Kim N** (là bố mẹ đẻ của cháu Q) (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh B.

- **Chu Ngọc H1**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: K, xã T, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

- **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1970.

- Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện N, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

- **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 5, phường S, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt).

- **Công ty X** Người đại diện theo pháp luật: **Bà Hoàng Thị H2**- Chức vụ: Giám đốc. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11C, phường Đức X, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 03/12/2024, Lương Văn H đến làm việc tại Công ty X, nhiệm vụ của H là bốc, xếp hàng hóa lên xe và đi giao hàng cho các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, ngoài ra không được giao nhiệm vụ nào khác.

Ngày 19/12/2024, H được giao nhiệm vụ cùng anh Đinh Thiện T (là người được công ty giao nhiệm vụ đi giao hàng và thu tiền) đi giao hàng cho một số cửa hàng tại huyện Ngân Sơn và huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn. Khoảng 18 giờ ngày 19/12/2024, H cùng T đến giao hàng cho cửa hàng tạp hóa của chị Mã Thị Nhi, tại thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B. Sau khi bốc xếp hàng hóa xuống thì T bảo H ở lại kiểm hàng cho khách và thu tiền hàng, còn T bốc xếp hàng hóa từ trên xe xuống cho cửa hàng tạp hóa Lâm Nguyễn (tiếp giáp với cửa hàng của chị Nhi). H cùng anh Chu Ngọc H1 (là chồng chị Nhi) kiểm hàng, sau khi kiểm đủ số lượng thì anh H1 bảo H là thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản nên H đưa mã QR của cháu Hoàng Trọng L (bạn của H) mà H đã lưu sẵn trong điện thoại đi động cho anh H1. Sau đó, anh H1 thực hiện việc chuyển khoản số tiền 8.906.000đ (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng) từ tài khoản Agribank số 8604215011960 của mình đến số tài khoản Viettinbank 107881188240 mang tên Hoàng Trọng L. Khi lên xe ô tô để tiếp tục đi giao hàng tại huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, T hỏi H “thu tiền hàng chưa” thì H trả lời “chuyển khoản rồi”. Trên đường đi, H nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên, H nhắn tin qua ứng dụng Facebook

Messenger cho L bảo L nạp số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) vào tài khoản trên App “X88” với mục đích để H đánh bạc dưới hình thức “tài xỉu”. H gửi hình ảnh chụp mã QR tại phần nạp tiền khi thực hiện việc đăng nhập bằng tài khoản chơi mà H vừa đăng ký cho L và được L thông báo là đã nạp xong, sau đó H đã chơi “tài xỉu” hết số tiền 8.000.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H và T đến giao hàng cho cửa hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị N. Sau khi bóc xếp hàng hóa xuống thì T bảo H kiểm hàng và thu tiền còn T lên thùng xe để xếp hàng cho khách tiếp theo. H cùng bà N kiểm hàng hóa xong, bà N bảo thanh toán bằng hình thức chuyển khoản nên H cung cấp mã QR tài khoản ngân hàng (H không nhớ tài khoản của ai) cho bà N nhưng do sóng internet yếu, chậm (mạng bị lag) nên không chuyển khoản được, vì vậy bà N thanh toán bằng tiền mặt cho H số tiền 1.754.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng). Khi lên xe ô tô, T hỏi H về tiền hàng của bà N, lúc này H có ý định chiếm đoạt số tiền hàng của bà N để nạp vào tài khoản chơi “tài xỉu” nên H trả lời T là do mạng lag chưa chuyển khoản được. Khi về đến Công ty Hưng Thịnh, H đưa cho T số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) lấy từ số tiền hàng mà bà N đã đưa cho H và nhờ T chuyển khoản vào tài khoản MB Bank 0389567626 của Phan Minh Q (là bạn của H). Sau đó, H nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Q và bảo Q nạp số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) vào tài khoản trên App “X88” với mục đích để chơi “tài xỉu”, rồi H gửi hình ảnh chụp mã QR tại phần nạp tiền khi thực hiện việc đăng nhập bằng tài khoản chơi mà H vừa đăng ký cho Q và được Q thông báo là đã nạp xong, sau đó H đã chơi “tài xỉu” hết số tiền này.

Sáng ngày 20/12/2024, T gọi điện thoại và gặp H yêu cầu H đưa số tiền đã thu của cửa hàng tạp hóa Mã Thị Nhi và cửa hàng tạp hóa bà Nguyễn N thì H nói dối T là tài khoản ngân hàng của H đang bị khóa nên không chuyển khoản được, đợi người nhà gửi Căn cước công dân mới đến Ngân hàng mở khóa được. Đến buổi chiều ngày 20/12/2024, khi đang trên đường đi giao hàng tại huyện Ngân Sơn thì H nhắn tin cho L bảo L chuyển số tiền 906.000đ (chín trăm linh sáu nghìn đồng) (trong tổng số tiền 8.906.000 đồng mà anh H1 đã chuyển khoản thanh toán tiền hàng hôm trước) cho Q. Sau đó, H nhắn tin bảo Q nạp số tiền 906.000 đồng vào tài khoản trên App “X88” với mục đích để chơi “tài xỉu” rồi H gửi hình ảnh chụp mã QR tại phần nạp tiền khi thực hiện việc đăng nhập bằng tài khoản chơi mà H vừa đăng ký cho Q và được Q thông báo là đã nạp xong và H đã chơi “tài xỉu” hết số tiền này.

Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2024, H cùng T đến giao hàng cho cửa hàng tạp hóa X Lương của bà Nguyễn Thị X tại tổ 5, phường S, thành phố B, tỉnh B. Sau khi bóc xếp hàng hóa xong thì T bảo H ở lại kiểm hàng cho khách và thu tiền hàng còn T điều khiển xe ô tô đến cửa hàng tạp hóa Mai Hào, có địa chỉ tại tổ 7, phường Đức X, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (cách cửa hàng tạp hóa X Lương khoảng 100m) để giao hàng. Sau khi kiểm hàng xong, bà X đưa cho H 4.277.000đ (bốn triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) tiền mặt, còn lại số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) bà X thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, H đưa mã QR tài khoản ngân hàng MB Bank số 0389567626 của Phan Minh Q cho bà X thực hiện việc chuyển khoản từ tài khoản BIDV 3950456124 tên Nguyễn

Thị X và Q thông báo cho H biết về việc đã nhận được số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Khi lên xe, T hỏi H về việc thanh toán tiền hàng của cửa hàng tạp hóa X Lương thì H đưa cho T số tiền 4.277.000 đồng và bảo “còn 7.000.000 đồng cô ấy chuyển khoản”. Sau đó, trên đường đi giao hàng tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, H nhắn tin bảo Q nạp số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) vào tài khoản trên App “X88” với mục đích để chơi “tài xỉu” rồi H gửi hình ảnh chụp mã QR tại phần nạp tiền khi thực hiện việc đăng nhập bằng tài khoản chơi mà H vừa đăng ký cho Q và được Q thông báo là đã nạp xong, H đã chơi “tài xỉu” hết số tiền 7.000.000 đồng trên.

Khoảng 07 giờ ngày 23/12/2024, do lo sợ bị yêu cầu nộp lại số tiền đã thu của khách nên H mượn xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 535.17 của chị Đặng Thị Khuyên (sinh năm 1988, trú tại thôn Nà Hin, xã Q Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, là nhân viên Công ty Hưng Thịnh) nói là đi ăn sáng nhưng mục đích ra ngoài tìm cách để kiếm tiền trả cho công ty. Cùng thời gian đó, anh T kiểm tra tài khoản nhưng không thấy nhận được số tiền 7.000.000 đồng tiền hàng của cửa hàng X Lương nên gọi điện thoại cho bà X để hỏi thì được biết sau khi nhận hàng xong, bà X đã chuyển khoản vào số tài khoản mà H cung cấp. Anh T và chị Khuyên gọi điện thoại cho H nhiều lần nhưng không được, nghi ngờ H đã chiếm đoạt số tiền trên nên anh T đến Công an phường Đức X để trình báo. Đến khoảng 19 giờ ngày 23/12/2024, H đi xe mô tô của chị Khuyên quay về khu trọ của Công ty Hưng Thịnh và Công an phường Đức X triệu tập làm việc. Tại Cơ quan Công an, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý:

Vật chứng đang được nhập kho bảo quản theo quy định gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu xanh dương, máy đã qua sử dụng, trong có lắp 01 sim số 0978.567.504.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 535.17 màu đỏ-đen, nhãn hiệu Honda Wave, xe cũ đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014.858 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy số 2300886099 đều mang tên Lý Phương Đức. Qua điều tra xác định: đây là tài sản của vợ chồng chị Đặng Thị Khuyên và anh Lý Phương Đức, ngày 23/12/2024 Lương Văn H hỏi mượn xe mô tô chị Khuyên đi ra ngoài nhưng không sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Ngày 31/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Lý Phương Đức.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 17.660.000 đồng cho anh Đình Thiện T để anh T nộp trả Công ty, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bà Hoàng Thị H2(giám đốc Công ty Hưng Thịnh) không có yêu cầu gì đối với Lương Văn H và đề nghị không đưa Công ty TNHH Hưng Thịnh vào tham gia tố tụng, không triệu tập bà đến phiên tòa.

Bà Hoàng Thị N, ông Lương Văn D không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền mà gia đình đã bỏ ra bồi thường giúp bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 23/CT - VKSTPBK ngày 28/02/2025 truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Lương Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2024.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu xanh dương, máy đã qua sử dụng, trong có lắp 01 sim số 0978.567.504.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị vì bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất trong mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo H nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 19/12/2024 và 22/12/2024, Lương Văn H cùng anh Đinh Thiện T (đều là nhân viên của công ty Hưng Thịnh) đi giao hàng cho các cửa hàng tạp hóa tại khu vực huyện Ngân Sơn, huyện Na Rì và thành phố B, tỉnh B. Anh T là người được công ty giao nhiệm vụ thu tiền hàng nhưng giao hàng xong anh T nhờ H kiểm và thu tiền hộ, sau khi thu được tiền hàng của các cửa hàng tạp hóa, H nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã 03

lần chiếm đoạt tiền, cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 19/12/2024 chiếm đoạt số tiền 8.906.000đ (qua hình thức chuyển khoản); Lần thứ hai cũng vào ngày 19/12/2024 chiếm đoạt số tiền 1.754.000đ (qua hình thức nhận tiền mặt); Lần thứ ba vào ngày 21/12/2024 chiếm đoạt số tiền 7.000.000đ (qua hình thức chuyển khoản). Tổng cộng số tiền H chiếm đoạt được là 17.660.000 đồng (trong đó có 02 lần trên 4.000.000 đồng), để sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức chơi “tài xỉu” dẫn đến không có khả năng trả lại tiền đã chiếm đoạt.

Hành vi nêu trên của Lương Văn H đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung quy định như sau:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt; Bị cáo H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu chí làm ăn mà lại sa vào con đường bất chính, chiếm đoạt tiền để chơi cờ bạc. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu xanh dương, máy đã qua sử dụng, trong có lắp 01 sim số 0978.567.504 thu giữ của Lương Văn H, H khai chiếc điện thoại này là của ông Lương Văn D (Bố đẻ của H) cho H để sử dụng. Tại phiên tòa, ông Dung khai có được cho H mượn chiếc điện thoại trên nhưng không xuất trình được chứng cứ chứng minh đó là chiếc điện thoại của mình. Ông xác định không có yêu cầu gì đối với chiếc điện thoại này. Hội đồng xét xử xét thấy H đã dùng chiếc điện thoại này vào hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 535.17 màu đỏ-đen, nhãn hiệu Honda Wave, xe cũ đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014.858 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy số 2300886099 đều mang tên Lý Phương Đức. Qua điều tra xác định: đây là tài sản của vợ chồng chị Đặng Thị Khuyên và anh Lý Phương Đức, ngày 23/12/2024 Lương Văn H hỏi mượn xe mô tô chị Khuyên đi ra ngoài nhưng không sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Ngày 31/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Lý Phương Đức. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bồi hoàn vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì, vì vậy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là không có tính khả thi. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[8] Đối với Hoàng Trọng L và Phan Minh Q (đều là bạn của H), trong các ngày 19/12/2024 và 22/12/2024, H sử dụng tài khoản ngân hàng của L và Q để nhận tiền mà Đinh Thiện T nhờ thu hộ từ các cửa hàng tạp hóa. Sau đó, H nhờ L và Q nạp tiền vào tài khoản của H trên trang Web X88 để đánh bạc qua mạng dưới hình thức chơi “tài xỉu”. Tuy nhiên cả Hoàng Trọng L và Phan Minh Q đều không có sự bàn bạc trước với Lương Văn H trong việc nhận tiền vào tài khoản. L và Q không biết về nguồn gốc của số tiền trên. Do đó, không có căn cứ xem xét xử lý L và Q trong vai trò đồng phạm với H, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi “tài xỉu” trên trang Web X88 của Lương Văn H: Kết quả kiểm tra điện thoại di động của H có ứng dụng trò chơi X88 trên màn hình điện thoại, tuy nhiên H trình bày do thường xuyên đăng xuất tài khoản nên không nhớ tên đăng nhập và mật khẩu. Mỗi lần chơi H tải lại ứng dụng và đăng ký tài khoản mới (để nhận được nhiều ưu đãi). Bản thân H tự mình tiếp cận và tìm hiểu ứng dụng để tham gia đánh bạc, không có ai hướng dẫn, mỗi lần chơi H sử dụng một tài khoản mới lập, tham gia chơi cùng nhiều tài khoản khác nhau cùng lúc. Tuy nhiên đây đều là tài khoản ẩn danh và không rõ tên tuổi, địa chỉ. Do vậy, không xác định được H sử dụng tài khoản nào để chơi, nên không có căn cứ xử lý đối với Lương Văn H về hành vi đánh bạc, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Lương Văn D (bố đẻ của H) là người đã cho H chiếc điện thoại bị thu giữ, tuy nhiên ông Dung không biết việc H sử dụng chiếc điện thoại này vào hành vi phạm tội. Vì vậy, không xem xét xử lý với ông Dung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lương Văn H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/ BLTTHS, tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A17K, màu xanh dương, máy đã qua sử dụng, trong có lắp 01 sim số 0978.567.504.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bà N, ông Dung. Bị cáo, bà N, ông Dung có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt anh Đinh Thiện T, ông Chu Ngọc H1, bà Nguyễn Thị X, bà Nguyễn Thị N, đại diện Công ty TNHH Hưng Thịnh, những người này có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tpBK;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục THADS tp BK;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hiền